

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2018 của Sở Tài chính

Căn cứ Công văn số 68/SNV-CCHC ngày 12/01/2017 của Sở Nội vụ tỉnh An Giang về triển khai thực hiện nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch và tổng hợp báo cáo cải cách hành chính;

Căn cứ Kế hoạch số 94/KH-STC ngày 24/01/2018 của Sở Tài chính về Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Sở Tài chính;

Sở Tài chính An Giang báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính quý II năm 2018 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TUYÊN TRUYỀN, KIỂM TRA

1. Về công tác chỉ đạo điều hành công tác cải cách hành chính:

Việc xây dựng và ban hành kế hoạch cải cách hành chính (CCHC), kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) được Sở Tài chính quan tâm chú trọng. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, Sở Tài chính đã chủ động xây dựng Kế hoạch số số 94/KH-STC ngày 24/01/2018 để cụ thể hóa nhiệm vụ của UBND tỉnh gắn với nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế của cơ quan; khắc phục những hạn chế, thiếu sót và nâng cao chất lượng phục vụ để cải thiện mức độ hài lòng của tổ chức, người dân trong giải quyết thủ tục hành chính. Việc triển khai xây dựng kế hoạch được thực hiện đồng bộ trên 06 nội dung của công tác CCHC: Từ cải cách thủ tục hành chính, hiện đại hóa nền hành chính, cải cách tài chính công; cải cách tổ chức bộ máy và đào tạo và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Đồng thời, xây dựng các kế hoạch tuyên truyền, kế hoạch kiểm tra, kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC); kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, kế hoạch nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, kế hoạch nâng cao chỉ số hiệu quả và hành chính công; Tăng cường chấp hành kỷ luật, kỷ cương văn hoá công sở của CBCC, VC trong cơ quan để triển khai đến toàn thể CBCC, VC trong đơn vị để tổ chức thực hiện nghiêm túc.

2. Công tác tuyên truyền cải cách hành chính:

Sở Tài chính đã tổ chức triển khai tuyên truyền công tác CCHC đến toàn thể CBCC, VC trong cơ quan một cách thường xuyên và nghiêm túc. Việc tổ chức triển khai được thực hiện thông qua nhiều hình thức như: Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào kế hoạch triển khai giáo dục pháp luật được tổ chức định kỳ hàng tháng thông qua Hội nghị CBCC, VC của cơ quan; Đăng tải nội dung các văn bản chỉ đạo trên Cổng Thông tin điện tử của đơn vị; Ban Giám đốc Sở đã chỉ đạo phòng Tin học Thống kê xây dựng trang chuyên giới thiệu và quản bá các nội dung và hình ảnh giới thiệu về công tác cải cách hành chính tại đơn vị, nhằm giúp cho người dân và doanh nghiệp trong và ngoài địa phương đều nắm bắt được việc thực hiện công tác CCHC tại Sở Tài chính, từ đó thuận tiện trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN:

1. Cải cách thể chế:

a) Công tác xây dựng văn bản tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Sở Tài chính đã chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản, Quyết định thuộc các lĩnh vực quản lý, cụ thể như sau:

- Trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Trình UBND tỉnh Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản và phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang tại Tờ trình số 694/TTr-STC ngày 31/5/2018;

- Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh An Giang tại Công văn số 990/STC-GCS ngày 09/5/2018;

- Dự thảo Quyết định của UBND tỉnh ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng trên địa bàn tỉnh An Giang tại Công văn số 1114/STC-GCS ngày 21/5/2018;

- Thực hiện rà soát các văn bản quy định những cơ chế, chính sách quản lý, điều hành trên các lĩnh vực theo Kế hoạch số 352/KH-UBND ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh.

b) Ban hành Kế hoạch số 119/KH-STC ngày 30/01/2018 về thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2018, làm cơ sở đánh giá thực trạng và hiệu quả thi hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan; kịp thời phát hiện những vướng mắc, hạn chế trong thi hành pháp luật và những khiếm khuyết bất cập của hệ thống pháp luật thuộc phạm vi lĩnh vực ngành quản lý.

c) Tờ trình gửi UBND tỉnh phê duyệt các nội dung:

- Tờ trình số 556/TTr-STC ngày 11/5/2018 của Sở Tài chính về việc ban hành Quyết định về việc quy định thời gian gửi báo cáo quyết toán và thẩm định, thông báo thẩm định quyết toán năm;

- Tờ trình số 688/TTr-STC ngày 31/05/2018 về việc quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và thời hạn Ủy ban nhân dân gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm, dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND tỉnh phê duyệt trong kỳ họp HĐND tỉnh lần thứ 7, khóa IX về việc quy định thời hạn phê chuẩn quyết toán ngân sách cấp xã, cấp huyện và thời hạn Ủy ban nhân dân gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính:

a) Cải cách thủ tục hành chính:

Trên cơ sở Kế hoạch số 121/KH-STC ngày 30/01/2018 về rà soát quy định thủ tục hành chính năm 2018 của Sở Tài chính. Theo đó, trong 6 tháng năm 2018 đã trình UBND tỉnh ban hành các Quyết định như sau:

- Quyết định số 998/QĐ-UBND ngày 07/5/2018 công bố danh mục thủ tục

hành chính lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính; 01 thủ tục, tên thủ tục “*Hoàn trả hoặc khấu trừ tiền sử dụng đất đã nộp hoặc tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất đã trả vào nghĩa vụ tài chính của chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội*”.

- Quyết định số 734/QĐ-UBND ngày 03/4/2018 công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý công sản thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài chính; 01 thủ tục, tên thủ tục “*Điều chuyển tài sản là hệ thống điện được đầu tư từ nguồn vốn nhà nước sang ngành điện quản lý*”.

b) Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

Sở Tài chính đang thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa gồm 38 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Sở Tài chính tại Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang và Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc công bố sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang.

Kết quả thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính trong 6 tháng đầu năm 2018 là 283 hồ sơ, trong đó có 252 hồ sơ được tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến qua internet và được trả kết quả đầy đủ, kịp thời theo đúng thời gian quy trình thủ tục đã xây dựng, không phát sinh hồ sơ quá hạn và hồ sơ tồn đọng quá hạn chưa xử lý.

c) Thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính:

Thực hiện Quyết định số 1311/QĐ-UBND ngày 12/5/2016 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế xin lỗi cá nhân, tổ chức vì sự sai sót, quá hạn trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang. Sở Tài chính thường xuyên triển khai, quán triệt đến toàn thể CBCC, VC trong cơ quan để thực hiện theo đúng quy định của Quy chế, đến thời điểm báo cáo cơ quan không có xảy ra trường hợp sai sót.

Đối với những trường hợp yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ, cơ quan thực hiện trả lời yêu cầu bằng văn bản cụ thể, rõ ràng đến tổ chức, cá nhân để thực hiện hoặc tại nơi tiếp nhận hồ sơ của Bộ phận Một cửa của cơ quan tại Trung tâm Hành chính công.

3. Kiểm soát thủ tục hành chính:

a) Về công bố, công khai TTHC

- Tổ chức công bố, công khai Quyết định số 2805/QĐ-UBND ngày 14/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang và Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc công bố sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang đầy đủ, đúng theo quy định như sau:

- + Niêm yết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan.
- + Đăng tải trên cổng thông tin điện tử của cơ quan.
- + Số thủ tục hành chính được công khai 38/38 thủ tục, đạt tỷ lệ 100%.
- Thường xuyên cập nhật đầy đủ tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành

chính vào cơ sở dữ liệu quốc gia đã được tích hợp. Quý II/2018 sẽ tiếp tục cập nhật theo kết quả tại báo cáo này.

b) Về tình hình, kết quả giải quyết TTHC

- Tổng số hồ sơ yêu cầu giải quyết TTHC trong kỳ (hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, theo dịch vụ công trực tuyến) là 252 hồ sơ sơ mới tiếp nhận, không có hồ sơ kỳ trước chuyển qua. Cụ thể tại Biểu số 06a/VPCP/KSTT đính kèm.

- Kết quả giải quyết TTHC (bao gồm cả hồ sơ giải quyết theo cơ chế một cửa, theo dịch vụ công trực tuyến) là 252 hồ sơ. Tất cả hồ sơ đã được giải quyết đúng hạn, không phát sinh hồ sơ quá hạn, do đó đơn vị không thực hiện báo cáo Biểu số 06g/VPCP/KSTT.

- Tình hình triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ: 38/38 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đang thực hiện ở mức độ 3, 4 (theo Quyết định số 3630/QĐ-UBND ngày 04/12/2017 của UBND tỉnh An Giang).

c) Về rà soát, đơn giản hóa TTHC

Đã thực hiện rà soát và tham mưu UBND tỉnh công bố Quyết định số 3690/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh An Giang về việc công bố sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính tỉnh An Giang (tổng số bao gồm 08 lĩnh vực với 38 thủ tục). Trong đó ban hành mới 02 thủ tục, sửa đổi, bổ sung 08 thủ tục và bãi bỏ 01 thủ tục. Vẫn đang tiếp tục thực hiện công tác rà soát để điều chỉnh, bổ sung kịp thời theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Công tác cải cách tổ chức bộ máy:

Tiếp tục triển khai sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy tổ chức theo Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 05/8/2016 của UBND tỉnh An Giang quy định cơ chúc năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tài chính và Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 24/11/2017 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Sở Tài chính;

Sở Tài chính đang thực hiện sắp xếp vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 3523/QĐ-UBND ngày 24/11/2017. Theo đó, trong 6 tháng đầu năm 2018 Sở đã đăng ký tuyển dụng công chức bổ sung thêm 02 công chức trong chỉ tiêu biên chế được giao; Đồng thời thực hiện chấm dứt 04 hợp đồng lao động làm công tác chuyên môn và 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP. Đến nay tổng số biên chế hiện có mặt tại Sở Tài chính là 84 người; trong đó biên chế các Phòng thuộc Sở là 61 người, bao gồm 56 người chiên chế chính thức và 05 người thuộc hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP; Trung tâm Thẩm định và Dịch vụ Tài chính 23 người, bao gồm: 16 biên chế chính thức; 02 hợp đồng theo Nghị định số 68 và 05 hợp đồng chuyên môn.

Nghiêm túc triển khai thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan:

Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ CBCC, VC của Sở Tài

chính nhằm nâng cao trình độ đảm bảo năng lực chuyên môn cũng như trình độ lý luận chính trị để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao, cụ thể trong 6 tháng đầu năm 2018, Sở Tài chính đã thực hiện như sau:

- Tổ chức mở 8 lớp tập phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin cho CBCC,VC các Phòng chuyên môn thuộc Sở và công chức phòng Tài chính - Kế hoạch cấp huyện về công tác quyết toán dự án hoàn thành, công tác quản lý tài sản công tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong tỉnh...,

- Cử 04 công chức tham dự lớp cao cấp và trung cấp lý luận chính trị; 22 công chức, viên chức tham dự lớp tập huấn Ban chỉ huy tự vệ cơ quan; 01 viên chức dự lớp tập huấn Chính trị viên, Chính trị viên phó Ban CHQS cơ quan năm 2018; 02 công chức tham dự lớp bồi dưỡng năng lực, kỹ năng cho các đối tượng giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương; 03 nhân viên học lớp bồi dưỡng nghiệp vụ đấu thầu; Đồng thời trong 6 tháng đầu năm 2018 có 02 viên chức hoàn thành khóa học Đại học văn bằng 2 tại An Giang.

- Cử 01 công chức dự thi nâng ngạch công chức từ ngạch cán sự lên chuyên viên và đăng ký cho 09 công chức dự thi nâng ngạch từ chuyên viên lên chuyên viên chính;

6. Cải cách tài chính công:

a) Tình hình triển khai thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015 của Chính phủ

Hiện nay Sở Tài chính đang tiếp tục thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015 của Chính phủ. Theo đó, việc quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước giao luôn tuân thủ Quy chế đã ban hành và đảm bảo chi tiêu tiết kiệm để tạo nguồn tiết kiệm chi thu nhập tăng thêm cho CBCC, góp phần ổn định thu nhập giúp CBCC,VC an tâm công tác.

- Đối với các cơ quan hành chính đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh, Sở Tài chính luôn hướng dẫn các đơn vị thực hiện đảm bảo đúng theo quy định nhà nước về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí. Đến nay, trên toàn tỉnh có 428 cơ quan hành chính thực hiện tự chủ về tài chính; trong đó:

- Cấp tỉnh: 67/67 cơ quan;
- Cấp huyện: 205/205 cơ quan;
- Cấp xã: 156/156 cơ quan.

Theo đó, các cơ quan quản lý hành chính luôn sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả nguồn kinh phí thường xuyên giao tự chủ do được chủ động xây dựng ban hành quy chế chi tiêu nội bộ phù hợp với đặc điểm của đơn vị cũng như tiêu chuẩn, định mức của nhà nước, một số nội dung chi được chuyển sang phương thức khoán chi phí cá nhân, bộ phận, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao, qua đó góp phần tiết kiệm kinh phí để tăng thu nhập cho cán bộ, công chức tại đơn vị; Tạo điều kiện để cán bộ, công chức được tham gia quản lý và giám sát việc sử dụng kinh phí một cách hiệu quả; tạo được sự đồng thuận cao trong đa số cán bộ, công chức về thực hiện cơ chế tự chủ.

Tuy nhiên, công tác tuyên truyền tại một số đơn vị chưa sâu rộng trong cán bộ,

công chức, nhận thức, quán triệt chủ trương trong một bộ phận CBCC chưa cao, nên hiệu quả mang lại chưa đáng kể; Việc giao biên chế chưa sát với vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị, có nơi thừa nhiều biên chế chưa có mặt, có đơn vị không đủ nhân sự phải hợp đồng thêm lao động để đảm bảo các nhiệm vụ được giao, dẫn đến kinh phí tiết kiệm tuy có nhưng số tiền không lớn.

b) *Tình hình triển khai thực hiện Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 và Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập của Chính phủ:*

Sở Tài chính đã có báo cáo số 100/BC-STC ngày 25/01/2018 về đánh giá tình hình triển khai thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh An Giang.

Ngoài ra, nhằm đánh giá tình hình thực hiện cơ chế tự chủ tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh An Giang, Sở Tài chính đã tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tài chính tại công văn số 96/UBND-KTTH ngày 28/02/2018.

c) *Về thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác theo nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ:*

Sở Tài chính đã có công văn số 1030 /STC-HCSN ngày 14/5/2018 về triển khai thực hiện Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính đến các cơ quan, đơn vị và địa phương để thực hiện.

d) *Về tham mưu ban hành quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên các lĩnh vực quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh:*

Trong 6 tháng đầu năm 2018 đã trình UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý, cụ thể như sau:

- Quyết định số 01/2018/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 về việc bãi bỏ Quyết định số 08/2011/QĐ-UBND về chế độ công tác phí, chế độ tổ chức các cuộc hội nghị đối với cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh AG;

- Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 về việc bãi bỏ quy định về phí thư viện tại Quyết định số 85/2016/QĐ-UBND ngày 22/12/2016 của UBND tỉnh;

- Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 về việc Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang.

6. Hiện đại hóa hành chính:

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý điều hành và duy trì Trang thông tin điện tử của Sở Tài chính đạt hiệu quả. Thường xuyên nhập liệu hồ sơ cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan được đầy đủ và chính xác.

Thực hiện tốt dịch vụ công trực tuyến trong giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan ở mức độ 3, 4 và tiếp tục phát huy việc tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính bằng dịch vụ bưu chính công ích đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính, nhằm rút ngắn thời gian xử lý, đáp ứng nhu cầu của người dân, doanh nghiệp và các đơn vị có quan hệ với ngân sách, giúp cho hoạt động của cơ quan nhà nước minh bạch hơn;

Đẩy mạnh công khai ngân sách và các thông tin có liên quan trên Cổng thông tin điện tử của Sở để hoạt động ngành tài chính minh bạch, đáp ứng kịp thời thông tin cho doanh nghiệp nghiên cứu phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả.

Tăng cường ứng dụng các phần mềm đã và đang sử dụng nhằm phục vụ tốt hơn cho công tác quản lý, tham mưu đề xuất đạt hiệu quả. Đồng thời, đưa vào vận hành các phần mềm ứng dụng mới trên các lĩnh vực quản lý giá, quyết toán vốn đầu tư, thanh tra và kiểm tra tài chính ... từng bước tin học hóa, đáp ứng kịp thời số liệu, thông tin cho công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo thuận lợi.

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả ứng dụng chữ ký số; Duy trì vận hành thông suốt hệ thống phần mềm văn bản và chỉ đạo điều hành trên môi trường mạng; Duy trì và ổn định, cập nhật thường xuyên liên tục thông tin đăng tải lên bảng tin điện tử về cải cách hành chính đặt tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở để người xem nắm bắt thông tin kịp thời và đầy đủ.

Sở Tài chính đã thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 cho 31/38 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính. Kết quả 6 tháng đầu năm 2018 đã thực hiện và trả kết quả trực tuyến đối với dịch vụ công mức độ 4 về cấp mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách là 274/300 hồ sơ, đạt tỷ lệ 91,3%.

Tiếp tục duy trì việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 2001:2008.

Hiện nay Sở Tài chính đang tiến hành thực hiện dự án nâng cấp, cải tạo trụ sở cơ quan theo Quyết định của UBND tỉnh nhằm xây dựng cơ sở, vật chất đảm bảo đủ theo tiêu chuẩn, định mức quy định của nhà nước, các cán bộ, công chức, viên chức và trang bị máy móc thiết bị làm việc đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ:

1. Ưu điểm:

- Nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định về công tác cải cách hành chính theo kế hoạch của UBND tỉnh. Kịp thời triển khai đến toàn thể CBCC, VC trong cơ quan các quy định về công tác CCHC; Chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương, văn hóa giao tiếp, ứng xử, sử dụng thời gian làm việc nghiêm túc, không để xảy ra tình trạng CBCC, VC của cơ quan sử dụng thời gian làm việc vào việc riêng, uống rượu, bia trong giờ làm việc và đến nay không có phản ánh, kiến nghị nào của tổ chức đơn vị trong việc giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài chính.

- Thực hiện tốt nguyên tắc công khai, minh bạch và công tác phối hợp giữa các bộ phận và cơ quan với nhau đã đem lại những hiệu quả tích cực.

- Chính sách phụ cấp đối với cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả có tác dụng tích cực góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, tránh tình trạng nhũng nhiễu.

- Triển khai có hiệu quả về ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý nghiệp vụ.

2. Tồn tại, hạn chế:

Công tác tự kiểm tra nội bộ mặc dù có thực hiện, tuy nhiên chưa thực hiện thường xuyên, quyết liệt, từ đó vẫn còn một số CBCC, VC chấp hành chưa nghiêm túc về nội quy, quy chế cơ quan.

Công tác tham mưu đề xuất cho Lãnh đạo cơ quan ở một số CBCC,VC còn chậm.

V. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

1. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020, Chương trình cải cách hành chính tỉnh An Giang giai đoạn 2016-2020 của UBND tỉnh và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2018 của Sở Tài chính.

2. Tiếp tục thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính; Thường xuyên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác CCHC và chấp hành kỷ luật, kỷ cương của CBCC,VC.

3. Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2018.

4. Tiếp tục rà soát tổ chức bộ máy, biên chế của các cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện việc sử dụng và quản lý cán bộ, công chức, viên chức theo đúng quy định.

5. Duy trì thực hiện có hiệu quả các quy định của Chính phủ về tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí theo các Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định 43/2006/NĐ-CP; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính Phủ; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

6. Thực hiện việc rà soát, kiến nghị để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại các kỳ họp HĐND để bãi bỏ và ban hành mới các loại phí, lệ phí và các mức chi đặc thù áp dụng trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2018 của Sở Tài chính gửi Sở Nội vụ để tổng hợp./

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Trung tâm thuộc Sở;
- Lưu : VT, VP, BPCCHC.



KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Điện Tân